TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÙ YÊN,** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2018/HS-ST
Ngày 29 - 8 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ YÊN, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Tân Việt

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đinh Công Ó

Bà Lê Thị Bống

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Ngoãn - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 51/2018/TLST-HS ngày 31 tháng 7 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2018/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 8 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Hoàng Quốc B, sinh ngày 30 tháng 8 năm 1985 tại Thanh Sơn – Phú Thọ; nơi cư trú: Khu Đ V (khu 13), xã Đ Q, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hoàng Đức Dụ; con bà: Nguyễn Thị Hương Quế; có vợ là Đỗ Thị Phúc, có 01 con sinh năm 2007; tiền án: Năm 2016, bị Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La xử phạt 2 năm tù về tội mua bán trái phép chất ma túy; tiền sự: không; nhân thân: nghiện ma túy; bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 20 tháng 5 năm 2018 đến nay; "có mặt".

2. Nguyễn Bá Th, sinh ngày 20 tháng 11 năm 1969 tại Ba Vì – Hà Nội; nơi cư trú: Thôn CĐ, thị trấn TĐ, huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn):11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Bá Đao (đã chết); con bà: Phan Thị Môn (đã chết); có vợ là Đoàn Thị Yến; bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 1999, con nhỏ sinh năm 2002; tiền án; tiền sự: không; nhân thân: nghiện ma túy; bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 21 tháng 5 năm 2018 đến nay; "có mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 19/5/2018, Hoàng Quốc B đến gặp Nguyễn Bá Th ở thị trấn TĐ, huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội để nhờ tìm mua ma túy về sử dụng. Nguyễn Bá Th tìm gặp một người đàn ông tên Thành hỏi mua ma túy nhưng không mua được. Thành có cho Th một gói ma túy và hẹn khi nào có ma túy sẽ gọi điện thoại báo cho Th. Sau khi xin được của Thành gói ma túy, Th mang về cất giấu vào ngăn kéo tủ của gia đình mục đích để sử dụng. Đến sáng ngày 20/5/2018, do chưa mua được ma túy giúp B nên khi gặp B, Th đã cho B gói ma túy mà Th xin được của Thành trước đó, đồng thời hẹn với B khi nào mua được ma túy sẽ mang lên cho B sau. Hoàng Quốc B cất giấu gói ma túy xin được của Th vào chiếc túi sách rồi đi xe khách lên huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La. Khi đến bến xe khách thuộc khối 15 thị trấn Phù Yên thì bị cơ quan Công an phát hiện bắt quả tang.

Tại phiên tòa, các bị cáo Hoàng Quốc B và Nguyễn Bá Th đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, hành vi của bị cáo Hoàng Quốc B và Nguyễn Bá Th đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại biên bản mở niêm phong, cân tịnh và lấy mẫu gửi giám định xác định (Bút lục số 06): Vật chứng thu giữ của Hoàng Quốc B gồm 5 ống nhựa và 01 gói nilon có chứa hạt tinh thể màu trắng dạng đá, tổng khối lượng ma túy là 0,594 gam. Cơ quan điều tra đã lấy toàn bộ 0,594 gam gửi giám định.

Tại bản kết luận giám định số 637 ngày 24/5/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La kết luận (Bút lục số 09):

Mẫu gửi giám định ký hiệu B, B1, B2, B3, B4, B5 là ma túy; loại chất Methamphetamine; Khối lượng của mẫu gửi giám định là B = 0,09 gam, B1 = 0,105 gam, B2 = 0,103 gam, B3 = 0,109 gam, B4 = 0,11 gam, B5 = 0,077 gam.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận của Cơ quan điều tra và của Phòng kỹ thuật hình sự nêu trên.

Bản Cáo trạng số: 35/KSĐT-MT ngày 30/7/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La đã truy tố Hoàng Quốc B và Nguyễn Bá Th về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Xử phạt Hoàng Quốc B từ 18 tháng đến 24 tháng tù. Phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo từ 5.000.000đ đến 10.000.000đ.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, x khoản 1 Điều 51, Điều 58 của Bộ luật hình sự. Xử phạt Nguyễn Bá Th từ 1 năm đến 1 năm 6 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Về vật chứng, đề nghị áp dụng các *điểm a khoản 1Điều 47 Bộ luật hình sự; các điểm a,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.* Tịch thu tiêu hủy 05 ống nhựa, nilon gói ma túy và phong bì niêm phong vật chứng ban đầu (đựng trong phong bì do Công an huyện Phù Yên niêm phong); 04 ống thủy tinh (đựng trong phong bì do Công an thị trấn Phù Yên niêm phong) và 01 chiếc túi xách màu đen có quai xách, kích thước 40cm x 30cm, đã qua sử dụng.

Trả lại cho bị cáo Hoàng Quốc B 01chiếc điện thoại di động nhãn hiệu FPT – X9 và 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng) nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Hoàng Quốc B, Nguyễn Bá Th đều nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên.

Kết thúc tranh luận, các bị cáo trình bày lời nói sau cùng, bị cáo Hoàng Quốc B, Nguyễn Bá Th đều có ý kiến đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phù Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Hoàng Quốc B và Nguyễn Bá Th đã có hành vi cất giữ Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng. Theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự thì "Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm: …c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;". Theo tiểu mục 3.1 mục 3 phần II của Thông tư liên tịch số 17/2007/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP ngày 24/12/2007 của Bộ Công an, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao, Bộ Tư pháp thì "Tàng trữ trái phép chất ma túy" là cất giữ, cất giấu bất hợp pháp chất ma túy ở bất cứ nơi nào (như trong nhà, ngoài vườn, chôn dưới đất, để trong vali, cho vào thùng xăng xe, cất giấu trong quần áo, tư trang mặc trên người hoặc theo người…) mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển hay sản xuất trái phép chất ma túy. Thời gian tàng trữ dài hay ngắn không ảnh hưởng đến việc xác định tội này.

Như vậy, hành vi cất giữ Methamphetamine của Hoàng Quốc B và Nguyễn Bá Th đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Khối lượng Methamphetamine Hoàng Quốc B và Nguyễn Bá Th phải chịu trách nhiệm là 0,594 gam.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; nhân thân người phạm tội và về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hành vi phạm tội của bị cáo Hoàng Quốc B và Nguyễn Bá Th là nghiệm trọng. Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến chế độ quản lý các chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội trên địa bàn. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo nhận thức được việc tàng trữ trái phép ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng để thỏa mãn cơn nghiện ma túy, các bị cáo đã bất chấp quy định của pháp luật, cố ý phạm tội.

Bị cáo Hoàng Quốc B có nhân thân xấu. Bị cáo Nguyễn Bá Th không có tiền án, tiền sự. Các bị cáo đều nghiện ma túy, làm nghề lao động tự do, thu nhập không ổn định.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay các bị cáo thành khẩn khai báo, do đó cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo. Bị cáo Th có thân nhân (bố mẹ đẻ) là người có công với cách mạng, Hội đồng xét xử cần áp dụng khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo. Bị cáo Hoàng Quốc B đã bị kết án, chưa được xóa án tích lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý, thuộc trường hợp tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Từ việc đánh giá những căn cứ quyết định hình phạt trên, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt tù đối với các bị cáo với mức hình phạt tương xứng với tính chất hành vi phạm tội của từng bị cáo.

Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định: "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng…" do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền, tịch thu tài sản. Xét tình hình tài sản của bị cáo B, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Đối với bị cáo Th làm nghề lao động tự do, thu nhập không ổn định, điều kiện kinh tế còn khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, tịch thu tài sản đối với bị cáo Th.

[4] Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:

Đối với 05 ống nhựa, nilon gói ma túy và phong bì niêm phong vật chứng ban đầu (đựng trong phong bì do Công an huyện Phù Yên niêm phong); 04 ống thủy tinh (đựng trong phong bì do Công an thị trấn Phù Yên niêm phong) và 01 chiếc túi xách màu đen có quai xách, kích thước 40cm x 30cm, đã qua sử dụng là vật chứng không có giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01chiếc điện thoại di động nhãn hiệu FPT – X9, vỏ màu vàng, có lắp kèm 02 sim và số tiền 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng) thu giữ của Hoàng Quốc B, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy

nhiên, Hội đồng xét xử cần tạm giữ của bị cáo tài sản trên để đảm bảo thi hành án.

Đối với người đàn ông tên Thành đã cho Th gói ma túy, Th không biết họ tên thật của Thành, không biết địa chỉ của Thành ở đâu, ngoài lời khai của Th không còn tài liệu, chứng cứ nào khác chứng minh hành vi của Thành nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý. Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

Do đến ngày xét xử, thời hạn tạm giam đối với các bị cáo đã hết nên Hội đồng xét xử cần tiếp tục tạm giam các bị cáo để đảm bảo việc thi hành án.

[5] Về án phí, các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Quốc B phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Xử phạt Hoàng Quốc B 2 (hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20 tháng 5 năm 2018 (ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ). Phạt bổ sung bị cáo Hoàng Quốc B số tiền 5.000.000đ (năm triệu đồng).

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Bá Th phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Xử phạt Nguyễn Bá Th 01 (một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21 tháng 5 năm 2018 (ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ). Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:

Căn cứ điểm a khoản 1Điều 47 Bộ luật hình sự; các điểm a,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 05 ống nhựa, nilon gói ma túy và phong bì niêm phong vật chứng ban đầu (đựng trong phong bì do Công an huyện Phù Yên niêm phong); 04 ống thủy tinh (đựng trong phong bì do Công an thị trấn Phù Yên niêm phong) và 01 chiếc túi xách màu đen có quai xách, kích thước 40cm x 30cm, đã qua sử dụng.

Trả lại cho bị cáo Hoàng Quốc B 01chiếc điện thoại di động nhãn hiệu FPT – X9, có lắp kèm 02 sim và 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng) nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án. (theo Biên bản giao nhận vật chứng số: 37/BB- GNVC ngày 01/8/2018 giữa cơ quan Công an huyện Phù Yên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phù Yên).

Về án phí: *Căn cứ vào khoản 1, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.*

Các bị cáo Hoàng Quốc B và Nguyễn Bá Th mỗi người phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 29/8/2018).

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Bị hại (nếu có);
- VKSND huyện Phù Yên; } Giao
- Người bào chữa (nếu có);
- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Cơ quan điều tra- CA huyện ;
- CQ Thi hành án hình sự; } Gửi
- Trại TG (nhà tạm giam);
- Sở tư pháp tỉnh;
- Người có QL,NVLQ (nếu có);
- Chi cục THADS huyện (án có hiệu lực);
- Lưu: HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Tân Việt